TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 10-01-2024
V/v tranh chấp "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phan Hoàng Mai.

- Ông Phạm Ngọc Nguyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Ngọc Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nhựt – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 616/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 614/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thành Sơn, sinh năm 1968. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: số 43A/6, khóm Tây Thạnh, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Bà Bùi Kim Hạnh, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 43A/6, khóm Tây Thạnh, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Nguyên đơn ông Nguyễn Thành Sơn có đơn xin xét xử vắng mặt và trong quá trình giải quyết vụ án có ý kiến trình bày như sau: ông và bà Hạnh do mai mối, tìm hiểu và đi đến hôn nhân vào năm 1990 vợ chồng có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp, bà Hạnh có quan hệ với người khác và mang theo tài sản bỏ đi từ vào năm 2012, vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2012 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh

phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng với bà Hạnh.

- Về con chung: có 09 con chung tên Nguyễn Thị Kim Đồng, sinh ngày 29/8/1992 (đã thành niên), Nguyễn Thị Kim Phụng, sinh ngày 31/5/1994 (đã thành niên), Nguyễn Thị Thư, sinh ngày 16/9/1998 (đã thành niên), Nguyễn Kim Thành, sinh ngày 14/6/2003 (đã thành niên), Nguyễn Thành Định, sinh ngày 13/01/1993 (đã thành niên), Nguyễn Kim Đạt, sinh ngày 27/8/2005 (đã thành niên), Nguyễn Thành Long, sinh ngày 10/3/1995 (đã thành niên), Nguyễn Gia Long, sinh ngày 11/10/2009, Nguyễn Việt Nhật, sinh ngày 15/6/2012.

Đối với các cháu Nguyễn Gia Long, Nguyễn Việt Nhật từ khi bà Hạnh bỏ đi đến nay ông là người trực tiếp nuôi dưỡng nên ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gia Long và Việt Nhật. Hiện nay, ông chăn nuôi bò thu nhập ổn định mỗi tháng khoảng 10.000.000 đồng đủ khả năng nuôi con nên không yêu cầu bà Hạnh cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Bị đơn bà Bùi Kim Hạnh vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của bà Hạnh đối với yêu cầu khởi kiện của ông Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu quan điểm:

Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm. Về thời hạn chuẩn bị xét xử thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng nhiều lần vắng mặt không có lý do, không tham gia các phiên hòa giải, công khai chứng cứ, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành Sơn, không công nhận ông Sơn và bà Hạnh là vợ chồng; về con chung: có 09 con chung tên Nguyễn Thị Kim Đồng, sinh ngày 29/8/1992 (đã thành niên), Nguyễn Thị Kim Phụng, sinh ngày 31/5/1994 (đã thành niên), Nguyễn Thị Thư, sinh ngày 16/9/1998 (đã thành niên), Nguyễn Kim Thành, sinh ngày 14/6/2003 (đã thành niên), Nguyễn Thành Định, sinh ngày 13/01/1993 (đã thành niên), Nguyễn Kim Đạt, sinh ngày 27/8/2005 (đã thành niên), Nguyễn Thành Long, sinh ngày 10/3/1995 (đã thành niên), Nguyễn Gia Long, sinh ngày 11/10/2009, Nguyễn Việt Nhật, sinh ngày 15/6/2012. Để đảm bảo ổn định cuộc sống cho cháu Gia Long và Việt Nhật nên đề nghị giao 02 cháu cho ông Sơn nuôi dưỡng, ông Sơn không yêu cầu bà Hạnh cấp dưỡng nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Ông Nguyễn Thành Sơn yêu cầu ly hôn với bà Bùi Kim Hạnh. Bà Hạnh có nơi cư trú tại phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn ông Nguyễn Thành Sơn có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 17/11/2023. Trong quá trình giải quyết vụ án, không tống đạt được các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Bùi Kim Hạnh do bà Hạnh đã bỏ đi nơi khác. Tại đơn khởi kiện ông Sơn đã ghi đúng địa chỉ của bà Hạnh theo sổ hộ khẩu đăng ký tại khóm Tây Thạnh, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên và qua kết quả xác minh xác định được bà Hạnh có nơi cư trú cuối cùng tại số $43^{A}/6$, khóm Tây Thạnh, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, ông Sơn xác định không cung cấp được địa chỉ nào khác. Hiện nay bà Hạnh đã bỏ địa phương đi mà không thông báo là cố tình giấu địa chỉ, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng bà Hạnh vẫn vắng mặt.

Do đó, căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: ông Sơn và bà Hạnh xác lập quan hệ vợ chồng và chung sống với nhau, nhưng không đăng ký kết hôn nên hôn nhân của ông, bà không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Trong quá trình chung sống, phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thể hàn gắn được, ông Sơn và bà Hạnh không còn chung sống với nhau từ năm 2012 đến nay. Do ông Sơn và bà Hạnh không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên căn cứ vào khoản 1, Điều 9, Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử quyết định không công nhận ông Nguyễn Thành Sơn và bà Bùi Kim Hạnh là vợ chồng.

[4] Về con chung: có 09 con chung tên Nguyễn Thị Kim Đồng, sinh ngày 29/8/1992 (đã thành niên), Nguyễn Thị Kim Phụng, sinh ngày 31/5/1994 (đã thành niên), Nguyễn Thị Thư, sinh ngày 16/9/1998 (đã thành niên), Nguyễn Kim Thành, sinh ngày 14/6/2003 (đã thành niên), Nguyễn Thành Định, sinh ngày 13/01/1993 (đã thành niên), Nguyễn Kim Đạt, sinh ngày 27/8/2005 (đã thành niên), Nguyễn Thành Long, sinh ngày 10/3/1995 (đã thành niên), Nguyễn Gia Long, sinh ngày 11/10/2009, Nguyễn Việt Nhật, sinh ngày 15/6/2012.

Đối với các cháu Nguyễn Gia Long, Nguyễn Việt Nhật từ khi bà Hạnh bỏ đi đến nay ông Sơn là người trực tiếp nuôi dưỡng các cháu. Trong thời gian các cháu sống với cha đã ổn định về điều kiện sinh hoạt, môi trường học tập,tâm tư, tình cảm của các cháu gắn liền với cha. Mặt khác, tại biên bản ghi ý kiến con chung ngày 30/10/2023 các cháu có nguyện vọng được sống với cha. Do đó, để đảm bảo cuộc sống ổn định cho các cháu, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Gia Long và Việt Nhật cho ông Sơn trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: do ông Sơn không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: ghi nhận ý kiến của ông Sơn trình bày không có nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: ông Sơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 144, Khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 235, khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 235, Điều 238, Điều 271, Khoản 1 Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 14, Điều 15, Khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành Sơn.

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận ông Nguyễn Thành Sơn và bà Bùi Kim Hạnh là vợ chồng.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thành Sơn được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung Nguyễn Gia Long, sinh ngày 11/10/2009, Nguyễn Việt Nhật, sinh ngày 15/6/2012.

Ông Nguyễn Thành Sơn cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở bà Bùi Kim Hạnh trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Bà Bùi Kim Hạnh không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng bà có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản bà Hạnh thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét, giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thành Sơn phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0002470 ngày 12/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Ông Sơn đã nộp xong.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS TPLX;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Diệu Tiên